

Số: 3591/KLTTr-ĐCKS

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2017

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan trong hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường của Hợp tác xã sản xuất thương mại và dịch vụ Bình Thạch

Thực hiện Quyết định thanh tra số 398/QĐ-ĐCKS ngày 12 tháng 4 năm 2017 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; từ ngày 31 tháng 5 đến ngày 01 tháng 6 năm 2017, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản, pháp luật khác có liên quan của Hợp tác xã sản xuất thương mại và dịch vụ Bình Thạch trong hoạt động khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Thạnh Phú 3 thuộc xã Thiện Tân và xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 3367/GP-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2013 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp;

Xét nội dung Báo cáo kết quả thanh tra và Biên bản thanh tra lập ngày 01 tháng 6 năm 2017 của Đoàn thanh tra, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kết luận như sau:

1. Khái quát chung

Hợp tác xã sản xuất thương mại và dịch vụ Bình Thạch (gọi là Hợp tác xã) hoạt động khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Thạnh Phú 3 thuộc xã Thiện Tân và xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 3367/GP-UBND ngày 22 tháng 10 năm 2013 do UBND tỉnh Đồng Nai cấp; diện tích khu vực mở moong khai thác là 25ha; cao trình kết thúc khai thác đến cote -60m; trữ lượng được phép khai thác là 10.804.819m³ đá xây dựng; công suất khai thác 1.000.000 m³ đá nguyên khối/năm; thời gian thực hiện dự án là 12 năm 2 tháng kể từ ngày ký Giấy phép.

2. Kết quả thanh tra

Trong hoạt động khai thác và sử dụng đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ đá Thạnh Phú 3 thuộc xã Thiện Tân và xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Hợp tác xã đã thực hiện:

2.1. Về lĩnh vực khoáng sản

- Đã cắm mốc các điểm khớp góc ranh giới khu vực khai thác khoáng sản theo quy định, nhưng chưa bàn giao mốc với Sở TN&MT và UBND huyện, xã (tọa độ và ký hiệu ghi trên mốc tại 02 điểm chưa phù hợp với tọa độ và ký hiệu nêu trong Giấy phép khai thác).



- Đã lập và phê duyệt thiết kế mỏ (Quyết định số 49/QĐ-HTX ngày 17/12/2013 của Giám đốc Hợp tác xã); đã nộp thiết kế mỏ cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định;

M - Sản lượng khai thác thực tế chưa đạt công suất so với công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trong ranh giới được phép khai thác, không có hoạt động khai thác trái phép trong phạm vi ranh giới khu vực được cấp phép khai thác.

- Bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ đúng quy định về tiêu chuẩn, trình độ (ông Nguyễn Anh Lương, kỹ sư kỹ thuật mỏ theo Quyết định số 72/QĐ-HTX ngày 06/6/2014 của Công ty Hợp tác xã).

- Đã nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định (đã nộp 03 lần năm 2014, 2015 và 2016 vào kho bạc nhà nước Đồng Nai với tổng số tiền là: 12.111.221.874 đồng).

- Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản, báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản thực hiện đầy đủ và nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

- Bản đồ hiện trạng, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản năm 2014, 2015 và 2016 được lập đầy đủ, nhưng nội dung và hình thức không phù hợp theo quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2.2. Về lĩnh vực khác có liên quan

a) Về bảo quản, vận chuyển và sử dụng VLNCN

- Không sử dụng kho chứa VLNCN (Đơn vị cung cấp VLNCN theo từng Hộ chiếu nổ mìn);

- Đã có Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số 09/2016/GP-SCT ngày 25/11/2016 do Sở Công thương Đồng Nai cấp, thời hạn 02 năm.

- Hộ chiếu khoan nổ mìn khai thác do Đơn vị lập cơ bản phù hợp với quy định của Yêu cầu an toàn về bảo quản, vận chuyển và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo QCVN 02:2008/BCT, phù hợp với Thiết kế mỏ đã phê duyệt.

b) Về lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Đã ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường hàng năm theo quy định, đến hết năm 2016 đã ký quỹ được 04 lần, với tổng số tiền là 2.093.363.004 đồng tại Quỹ Bảo vệ môi trường tỉnh Đồng Nai;

- Quan trắc môi trường đúng tần suất, các thông số quan trắc môi trường đã được lập thành báo cáo, các chỉ tiêu quan trắc và phân tích đều nằm trong tiêu chuẩn cho phép.

- Có Giấy xác nhận hoàn thành các công trình BVMT trước khi đưa dự án vào hoạt động (số 104/GXN-TCMT ngày 10/11/2015 của Tổng cục Môi trường);

- Đã ký hợp đồng thu gom và xử lý chất thải nguy hại số 163/07-2016/HĐCTNH-TT ngày 14/7/2016 với Chi nhánh nhà máy xử lý chất thải nguy hại và chất thải rắn sinh hoạt – Công ty TNHH Tài Tiến.

c) Về lĩnh vực tài nguyên đất

- Đã được UBND tỉnh Đồng Nai cho thuê đất để khai thác tại Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 07/5/2015. Hợp đồng thuê đất số 04/HĐTĐ ngày 11/01/2016, diện tích 207.850,7m², thời hạn đến ngày 23/3/2016.

d) Về lĩnh vực tài nguyên nước và xả thải

- Đơn vị không sử dụng nguồn nước dưới đất tại mỏ đá Thạnh Phú 3.

- Đơn vị được UBND tỉnh Đồng Nai cấp Giấy phép xả thải vào nguồn nước theo quy định (số 2068/GP-UBND ngày 16/7/2015, lưu lượng xả thải 1.500 m³/ngày đêm, thời hạn 5 năm kể từ ngày ký).

e) Về lĩnh vực an toàn lao động

- Đã ban hành nội quy và quy trình vận hành thiết bị, xe, máy cho hoạt động khai thác;

- Đã ban hành nội quy về an toàn lao động;

- Đã kiểm định bình nén khí và máy nổ mìn;

- Có lắp hộp lưới bảo vệ, bảo hiểm các hệ thống quay, đập có nguy cơ gây mất an toàn khi vận hành;

- Có cấm biển báo an toàn hai bên đường vận chuyển, nhưng chưa cấm tại các vị trí có nguy cơ mất an toàn trong khu vực moong khai thác.



3. Kết luận

3.1. Kết quả đạt được

Quá trình hoạt động khai thác của Hợp tác xã sản xuất thương mại và dịch vụ Bình Thạch trong thời kỳ thanh tra đã cơ bản chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản và pháp luật khác có liên quan, cụ thể như sau: Hợp tác xã đã và đang khai thác trong diện tích và chiều sâu được cấp phép khai thác; có thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định; đã hoàn thành việc xây dựng các công trình bảo vệ môi trường trước khi đưa dự án vào hoạt động được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận theo quy định; có hỗ trợ địa phương nơi có mỏ; có nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định; có báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định; khai thác đá để sử dụng làm vật liệu xây dựng thông thường phù hợp với dự án đầu tư và đúng mục đích sử dụng khoáng sản quy định trong Giấy phép khai thác.

3.2. Các tồn tại, vi phạm

Ngoài những kết quả đạt được nêu trên, hoạt động khai thác khoáng sản của Hợp tác xã sản xuất thương mại và dịch vụ Bình Thạch tại mỏ đá Thạnh Phú 3 thuộc xã Thiện Tân và xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai vẫn còn một số tồn tại, vi phạm chủ yếu như sau:

- Quá trình khai thác trước đây của Hợp tác xã có một số vị trí bị chập tầng, đến nay vẫn chưa khắc phục xong;

- Một số điểm mốc có tọa độ và ký hiệu ghi trên mốc chưa phù hợp với tọa độ và ký hiệu nêu trong Giấy phép khai thác; chưa bàn giao mốc với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, xã nơi mỏ hoạt động theo quy định;

- Lập bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản chưa đầy đủ thông tin, số liệu, nội dung và hình thức không phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Lắp đặt trạm cân tại vị trí không phù hợp cho việc kiểm soát được toàn bộ khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác.

- Chưa lắp đặt đầy đủ các biển báo an toàn tại các vị trí có nguy cơ mất an toàn trong khu vực mỏ khai thác.

4. Biện pháp xử lý và yêu cầu khắc phục vi phạm

Yêu cầu Hợp tác xã sản xuất thương mại và dịch vụ Bình Thạch nghiêm túc thực hiện:

- Khẩn trương hoàn thành việc khắc phục, cải tạo các khu vực bị chập tầng đưa về trạng thái đảm bảo an toàn theo quy định;

- rà soát lại tọa độ và ký hiệu ghi trên các mốc cho phù hợp với tọa độ và ký hiệu nêu trong Giấy phép khai thác; bàn giao mốc với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, xã nơi mỏ hoạt động theo quy định;

- Lập bản đồ hiện trạng, mặt cắt hiện trạng khu vực khai thác khoáng sản hàng năm phải đầy đủ thông tin, số liệu và có nội dung, hình thức phù hợp với quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

- Khẩn trương lắp đặt trạm cân tại vị trí phù hợp đảm bảo kiểm soát được toàn bộ khoáng sản nguyên khai ra khỏi khu vực khai thác.

- Lắp đặt các biển báo an toàn tại các vị trí có nguy cơ mất an toàn trong khu vực mỏ khai thác và bổ sung thêm các biển báo trên các tuyến đường vận chuyển nội bộ mỏ (các biển báo an toàn phải dễ nhìn, dễ thấy để phòng ngừa).

Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày ký Kết luận thanh tra, Hợp tác xã sản xuất thương mại và dịch vụ Bình Thạch phải thực hiện các yêu cầu nêu trên và báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện cho Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Trường hợp Công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam sẽ xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Hợp tác xã SXTMDV Bình Thạch (để thực hiện);
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Linh Ngọc (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ TN&MT;
- Lãnh đạo Tổng cục ĐC&KS VN;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở TN&MT tỉnh Đồng Nai;
- Lưu VP, KSMN, HSTTr (Q.10).

